TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **96**/2026/HS-ST
Ngày: 18-8-2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Duy Ngãi, bà Nguyễn Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hằng Nga - Thư ký Tòa án nhân khu vực 8 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2026/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo:

Đỗ Văn K (tên gọi khác: **K1**), sinh ngày 04 tháng 10 năm 1983 tại Hải Phòng.

Số căn cước/định danh cá nhân : 030083022521.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại tổ dân phố Đ, phường V, thành phố Hải Phòng nay là tổ dân phố C, phường V, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T và bà Đỗ Thị N; có vợ (đã ly hôn) và 02 con (con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2011); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 11/2011/HSST ngày 05/4/2011 của Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 04 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội "Đánh bạc" (số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 2.410.000 đồng), chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và tiền phạt vào ngày 10/7/2014. Bị tạm giữ từ ngày 02/5/2026 chuyển tạm giam từ ngày 08/5/2026 đến nay tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố H *(Có mặt tại phiên tòa).*

Bị hại: Anh **Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1987.

Nơi thường trú và trú tại tổ dân phố N, phường T, thành phố Hải Phòng *(Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt).*

Người làm chứng: Anh Nguyễn Đức H, anh Nguyễn Đức H1, anh Đỗ Văn Đ, anh Hoàng Bá O, anh Nguyễn Đức A, anh Bùi Quang T2, anh Vũ Minh Đ1 *(Đều vắng mặt tại phiên tòa)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 15/8/2023 Nguyễn Đức H đến quán K2 ơ khu A, thị trấn L, huyện C, tỉnh Hải Dương để hát cùng với Nguyễn Văn T1 là người ở cùng thôn với H và Hoàng Bá O. Tại đây, H và T1 xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau được mọi người can ngăn nên H bỏ về còn T1 đi lên ki-ốt ở chợ H4 thuộc khu A, phường T, thành phố H để bán hàng. Khoảng 15 phút sau, Nguyễn Đức H1 (là em trai H) gọi điện rủ H đi uống bia để hỏi về mâu thuẫn giữa H và T1. H bảo Đỗ Văn Đ đi xe mô tô đón đến quán K3 ơ thôn C, xã C, huyện C cùng với H1, O và Đỗ Văn K. Tại đây, H nói cho H1 biết về việc mâu thuẫn cãi nhau và T1 rút dao ra dọa đâm H. H1 bảo H gọi điện cho T1 đến quán K3 nói chuyện nhưng H không có số điện thoại của T1 nên không gọi được. Khoảng 02 giờ ngày 15/8/2023, T1 nhắn tin cho H thách thức *"Bố mày ở chợ chỉ có một mình, lên đi. Còn không chờ đến sáng tao về nhà mày. Ok"*. Thấy vậy, H rủ cả nhóm đến chợ H4 gặp T1 để giải quyết mâu thuẫn. Trước khi đi H gọi điện cho con trai là Nguyễn Đức A nói *"Ra khu vực chợ H4 xem thằng T1 có chuẩn bị đồ đạc, hung khí gì không thì báo lại cho bố"*. Lúc này, Đức A đang chơi điện tử ở đường N cùng bạn là Vũ Minh Đ1 và Bùi Quang T2. Đức A rủ Đ1 đi xe mô tô lên quán của T1 nhưng không thấy T1 nên Đức A, Đ1 mỗi người cầm nửa viên gạch ném vào cửa quán của T1 và chửi *"Đ.m thằng Tưởng T3"* rồi đi về quán điện tử.

Đến khoảng 02 giờ 40 phút cùng ngày, H tiếp tục gọi điện cho Đức A đến chợ H4 thì Đức A rủ T2 và Đ1 đi cùng; H1 lái xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios màu đen biển số 34A-578.74 chở H, O, Đ và K đến ki-ốt của T1 ở chợ H4 để đánh Tưởng. Khi cách ki-ốt của Tưởng khoảng 5 - 7 mét thì Tưởng từ trong ki-ốt chạy ra, tay phải cầm súng ngắn loại súng tự chế, tay trái cầm dao bấm chặn đầu xe ô tô lại, dùng báng súng đập vào thành xe và kính xe ô tô, thách thức *"Ra gặp bố mày, ra đây bố mày xem nào, dám không con lợn, bố mày ngồi trước cửa bố mày đón hiểu không, đâm bố mày đây này, dám không…"*. Thấy vậy, Hồng điều khiển xe ô tô đâm mạnh về phía Tưởng ép vào cửa cuốn ki-ốt Thanh Tùng của gia đình anh Vũ Mạnh T4 thì T1 né được. Tưởng tiếp tục chửi và thách thức thì H1 lùi xe, lái xe lao về phía Tưởng nhưng T1 tránh được. Lúc này, Đức A và Đ1 đứng gần cổng chợ cách khoảng 20 mét dùng chai thuỷ tinh ném về phía Tưởng. Sau đó, T1 đi vào ki-ốt bán hàng của anh Đặng Văn H2 tiếp tục chửi bới, thách thức nhóm H. H1, H, O, K, Đ xuống xe. Đương cầm 01 thanh kiếm

có sẵn trên xe ô tô đi vào ki-ốt dọa chém T1; Đức A cùng Đ1, T2 chạy bộ từ phía cổng chợ vào ki-ốt. Tưởng lùi lại giữa ki-ốt thì H, H1, O, K áp sát. H và K túm tay cầm súng của T1; H1 dùng tay phải quàng qua cổ T1, tay trái giữ tay cầm súng của T1; K dùng tay phải đấm vào đầu T1, xô đẩy Tưởng về phía trước cửa ki-ốt; O túm tóc và xô ngã Tưởng xuống nền ki-ốt. Khi T1 ngã thì Hà giằng được khẩu súng từ tay T1, dùng chân đạp vào người T1 còn Đ giật súng khỏi tay của H. Đức A cầm hai nửa viên gạch bê tông ném 03 phát trúng vào người Tưởng. K dùng chân, gậy sắt đánh vào người T1. O dùng chân phải đạp 04 phát vào người T1 và giằng dao từ tay T1 rồi đi ra ngoài ki-ốt; T2 đứng trong gian hàng quan sát việc mọi người đánh Tưởng. Sau khi Đ đưa kiếm cho T2, T2 đút kiếm vào bao, sau đó dùng kiếm vụt 1 phát vào lưng của T1. Đ1 đấm 01 phát và đá, đạp 02 phát vào người Tưởng. Sau đó nhóm H đưa T1 lên xe ô tô và gọi điện cho Cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh H trình báo về việc T1 dùng súng. Tưởng bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh H. Ngày 22/10/2023, T1 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án.

Ngày 15/8/2023, đại diện khu dân cư số A phường T, thành phố H và Ban quản lý chợ H4 đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh H cũ xử lý vụ việc.

Sau khi phạm tội Đỗ Văn K đã bỏ trốn và bị truy nã, ngày 02/5/2026 K đến Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an thành phố H đầu thú.

Tại biên bản xác định hiện trường thể hiện: Nơi xảy ra vụ việc là đường trục chính qua cổng số 2 chợ H4, nhà số E đường N, khu A, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Qua rà soát phát hiện nhiều mảnh vỡ thủy tinh tại khu vực đường phía trước, cách sàn nhà cửa hàng T5 là 2,4 mét. Tại ki-ốt bán hàng của anh Đặng Văn H2 phát hiện có một số dấu vết giọt bắn màu nâu đỏ (nghi là máu đã khô) tại vị trí trên nền gạch bê tông bên trong ki-ốt, cách vị trí trụ khung cửa phía trước ki-ốt hướng bên phải từ đường nhìn vào là 1,6 mét. Phía bên ngoài ki-ốt có nhiều viên gạch bê tông, kích thước 23x12x8cm.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh H đã thu được 06 file video từ các camera lắp tại ki-ốt bán hàng của các anh Vũ Mạnh T4, Vũ Văn C và Đặng Văn H2 là các tiểu thương bán hàng tại chợ có ghi lại toàn bộ quá trình T1, H và đồng phạm đánh nhau, gây rối tại chợ H4. Kết luận giám định xác định các file video không bị cắt ghép, chỉnh sửa.

Tại Bản kết luận giám định số 6201/KL-KTHS ngày 31/8/2023 của V, Bộ C1 kết luận:

- Khẩu súng gửi giám định là súng tự chế kiểu ổ quay, hiện còn sử dụng để bắn được đạn cỡ 5,6mm, thuộc vũ khí quân dụng. Khi sử dụng khẩu súng gửi giám định bắn đạn vào cơ thể người gây chết hoặc bị thương.

- Khẩu súng trên không bắn ra các vỏ đạn, đầu đạn của các vụ án trước, hiện lưu tại Tàng thư dấu vết súng đạn của V, Bộ C1. H3 lại đối tượng giám định: Khẩu súng gửi giám định được hoàn trả trực tiếp tại V, Bộ C1.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 373/KLTTCT ngày 13/11/2023 của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh H đối với thương tích của Nguyễn Văn T1, kết luận:

- Chấn thương ngực kín gây tràn dịch màng phổi trái; gãy xương sườn 5, 6, 7, 8, 9 bên trái, được điều trị nội khoa. Hiện ổn định, xương đã can.

- Chấn thương phần mềm gây sưng nề vùng đầu mặt. Hiện không phát hiện dấu vết tổn thương, di chứng.

Tại thời điểm giám định, tỷ lệ tổn thương 10%. Các tổn thương trên có đặc điểm do vật tày gây ra, Nguyễn Văn T1 bị người khác dùng tay, chân, gạch, gậy sắt, kiếm như Công an tỉnh H mô tả đánh đều có thể gây nên tổn thương.

Về vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự: Đối với 01 khẩu súng dạng colt, 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios biển số 34A-578.74, 01 điện thoại di động Oppo A1 kèm sim của H1, 01 điện thoại di động Redmi 9A kèm sim của Tưởng, 01 điện thoại Iphone 7 Plus kèm sim, 02 phong bì niêm phong các mảnh thủy tinh vỡ thu giữ khi khám nghiệm hiện trường, 01 con dao gấp và trách nhiệm dân sự đã được giải quyết tại Bản án số 94/2024/HS-ST ngày 05/7/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Bị hại Nguyễn Văn T1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự.

Tại Cáo trạng số 57/CT-VKSKV8 ngày 17/7/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng truy tố bị cáo Đỗ Văn K về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự và tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi gây thương tích cho Nguyễn Văn T1 đồng thời gây mất an ninh trật tự. Bị cáo nhất trí với các kết luận giám định, thể hiện thái độ ăn năn hối cải và công nhận Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật là đúng.

Tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Đỗ Văn K phạm tội "Cố ý gây thương tích" và tội "Gây rối trật tự công cộng".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội:

Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Văn K từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng", tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành từ 03 năm 09 tháng tù đến 04 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 02/5/2026.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi của bị cáo*: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, các kết luận giám định, biên bản xác định hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn từ trước giữa Nguyễn Đức H và Nguyễn Văn T1, khoảng 02 giờ 40 phút ngày 15/8/2023 tại khu vực cổng số 2 chợ H4 thuộc khu A, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương nay là phường L, thành phố Hải Phòng; Nguyễn Đức Hồng điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios màu đen biển số 34A-578.74 chở Nguyễn Đức H, Đỗ Văn Đ, Hoàng Bá O, Đỗ Văn K đến ki-ốt bán hàng của Nguyễn Văn T1 để đánh Tưởng. Nguyễn Văn T1 đã dùng dao, súng tự chế chặn đầu xe, gõ vào kính, chửi và thách thức đánh nhau với nhóm của H. Hồng điều khiển xe ô tô nhiều lần đâm về phía Tưởng nhưng không trúng. Nguyễn Đức A, Vũ Minh Đ1 dùng vỏ chai thuỷ tinh ném Tưởng. H, O xuống xe cùng với Đức A, Đ1, Bùi Quang T2 dùng chân tay, gậy, kiếm, gạch đánh T1 gây thương tích tổn hại 10% sức khỏe đồng thời gây mất an ninh trật tự. Ngày 22/10/2023, Nguyễn Văn T1 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an ninh trật tự, an toàn xã hội ở nơi công cộng và xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình

sự, nhận thức rõ hành vi hò hét, đánh nhau, gây ồn ào, náo loạn khu chợ là nơi tập trung đông người buôn bán làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của khu chợ nhưng vẫn cố ý thực hiện. Đồng thời, bị cáo dùng chân tay, tuýp sắt cùng với Nguyễn Đức A, Vũ Minh Đ1 dùng vỏ chai thuỷ tinh; Đỗ Văn Đ, Bùi Quang T2 dùng gậy, kiếm, gạch đuổi, đánh Nguyễn Văn T1. Hậu quả T1 bị chấn thương ngực kín gây tràn dịch màng phổi, gãy xương sườn 5, 6, 7, 8, 9, tổn hại 10% sức khỏe. Nên hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự và tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý đối với bị cáo*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Khi hành vi phạm tội bị phát hiện, bị cáo đã bỏ trốn và cơ quan điều tra đã khởi tố, ra lệnh truy nã nhưng bị cáo đã tự nguyện trình diện, khai báo với cơ quan chức năng (trước khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử) là trường hợp đầu thú; bố đẻ bị cáo được tặng Bằng khen do đó cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xét xử về tội "Đánh bạc" không lấy đó làm bài học cho bản thân vẫn tiếp tục phạm tội. Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện các hành vi phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo K có vai trò là người thực hành. Xét thấy tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

Bị cáo Đỗ Văn K phạm từ 02 tội trở lên, HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt theo quy định.

[3] *Về vật chứng, trách nhiệm dân sự*: Vật chứng đã được giải quyết tại Bản án số 94/2024/HS-ST ngày 05/7/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, bị hại không có yêu cầu gì với bị cáo K về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] *Về tố tụng và các vấn đề khác*: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

Đối với Nguyễn Văn T1, Nguyễn Đức H, Nguyễn Đức H1, Đỗ Văn Đ, Nguyễn Đức A, Bùi Quang T2, Vũ Minh Đ1 đã bị xét xử tại Bản án số 94/2026/HS-ST ngày 05/7/2026 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Đối với Hoàng Bá O đã bị xét xử tại Bản án số 165/2024/HS-ST ngày 25/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Quá trình bị cáo và các đối tượng đuổi đánh nhau không làm hư hỏng tài sản thuộc các ki-ốt của anh Vũ Mạnh T4 và anh Đặng Văn H2 nên không xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58, điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn K phạm tội "Cố ý gây thương tích" và tội "Gây rối trật tự công cộng".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Văn K **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"; **02** (hai) năm **03** (ba) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Đỗ Văn K phải chấp hành **03** (ba) năm **09** (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 02/5/2026.

3. Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo (có mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại (vắng mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 8 - Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS Công an TP Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 2, Công an TP Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 8 - Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Diệu Linh